

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU PHONG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày: 12-5-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Xuân Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Hoàng Đức Bảo và ông Nguyễn Hữu Thành.

*Thư ký phiên tòa:* bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:*** bà Thái Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Đức N**, sinh năm 1955, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Nguyễn Đức V và bà Trần Thị Q (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; nơi cư trú: thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; con: có 02 người con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: bà Lê Thị N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 10 giờ ngày 23/12/2021, Nguyễn Đức N đang dùng liềm để cắt tỉa một số cây cảnh trong vườn nhà ở thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thì nhìn thấy bà Lê Thị N, sinh năm 1981 (là hàng xóm của N) đang dùng chổi quét nước đọng từ trước mặt nhà bà N sang nhà

N. Thấy vậy, N liền nói “Mi đừng có quét nước sang nhà tao nữa nghe” thì bà N trả lời “Tui có quét nước sang vườn nhà ông mô” và tiếp tục dùng chổi quét nước sang trước mặt đường nhà N nên N liền dọa “Mi mà quét nữa là tao chặt mi đó”. Sau đó giữa N và bà N xảy ra lời qua tiếng lại. Bà N vẫn tiếp tục quét nước động từ đường nhà bà N sang nhà N. Lúc này do bức xúc, trong tay lại cầm sẵn cây liềm để cắt tỉa cây nên N dùng tay phải đưa liềm lên trên rồi vung liên tục về phía bà N theo hướng từ trên xuống dưới. Khi N vung liềm chém thì bà N dùng tay tay phải đưa cây chổi đang dùng để quét nước lên đỡ, nên cây liềm chém trúng bàn tay phải của bà N, làm ngón tay cái bị đứt lìa ra khỏi bàn tay, còn ngón út và áp út bị thương rách da, chảy rất nhiều máu. Bị N chém gây thương tích, bà N dùng cây chổi để đánh về phía N nhưng không trúng, hai người tiếp tục giằng co qua lại thì được con gái bà N và hàng xóm đến can ngăn, đưa bà N đi bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 44/TgT ngày 24/01/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Cụt mất trọn ngón I và xương bàn I, vết thương mồm cụt xương bàn ngón I tay phải; Vết thương đốt III ngón IV, ngón V tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị N, do thương tích gây nên hiện tại là 29%.

Cáo trạng số 10/CT-VKSTP ngày 07/4/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Đức N về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đức N phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng khoản 1 Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đức N từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 70.310.700 đồng; về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 cái liềm bằng kim loại và 01 cái chổi quét nhà (cán bằng kim loại phần chổi bằng nhựa); về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến của bị hại bà Lê Thị N: về phần trách nhiệm dân sự: bà N yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức N bồi thường tổng số tiền là 70.310.700 đồng, tại phiên tòa bà N và bị cáo Ngử đã thỏa thuận với nhau về vấn đề bồi thường nên bà N không có ý kiến gì; về trách nhiệm hình sự, bà N đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Nguyễn Đức N theo đúng quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 10 giờ ngày 23/12/2021, tại phần đường trước mặt nhà bà Lê Thị N thuộc địa phận thôn An Tiêm, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Đức N và bà Lê Thị N đã có lời qua tiếng lại về việc bà N dùng chổi quét nước đọng từ phần đường nhà bà N sang phần đường **nhà mình** nên Nguyễn Đức N đã dùng cây liềm cắt cỏ chém liên tục và trúng vào bàn tay phải của bà N làm ngón tay cái bị đứt lìa ra khỏi bàn tay, còn ngón út và áp út bị thương rách da, chảy rất nhiều máu. Tại kết luận giám định pháp y thương tích số 44/TgT ngày 24/01/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Cụt mất trọn ngón I và xương bàn I, vết thương mổ cắt xương bàn ngón I tay phải; Vết thương đốt III ngón IV, ngón V tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị N, do thương tích gây nên hiện tại là 29%. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bà N và đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định xử phạt tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Nguyễn Đức N là người có đủ năng lực nhận thức về hành vi và nhận thức pháp luật nhưng do nhận thức pháp luật kém và xem thường sức khỏe của người khác mà dẫn đến phạm tội. Hành vi đó của bị cáo không chỉ gây tổn hại cho sức khỏe cho bà Nga mà còn gây mất trật tự, trị an trên địa bàn xã Triệu Thành nói riêng và huyện Triệu Phong nói chung. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách hình sự cho bị cáo vì: quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Đức N đang tại ngoại nhưng bị phạt tù và bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2022/LCĐKNCT-TA ngày 08/4/2022, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong nhưng đến ngày án có hiệu lực không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo là 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo thi hành án phạt tù.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại bà Lê Thị Nga có đơn yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức N bồi thường về mặt dân sự, cụ thể như sau:

- Tiền viện phí, thuốc men: 3.610.700 đồng

- Tiền thu nhập thực tế trong 14 ngày điều trị tại bệnh viện:  $14 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 2.800.000 \text{ đồng}$ .

- Tiền ăn uống, bồi dưỡng trong 14 ngày điều trị tại bệnh viện:  $14 \text{ ngày} \times 150.000 \text{ đồng/ngày} = 2.100.000 \text{ đồng}$ .

- Tiền thu nhập thực tế trong 45 ngày ở nhà không thể đi làm do thương tích, sau khi ra viện:  $45 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 9.000.000 \text{ đồng}$ .

- Tiền công người chăm sóc trong thời gian 14 ngày điều trị tại bệnh viện:  $14 \text{ ngày} \times 200.000 \text{ đồng/ngày} = 2.800.000 \text{ đồng}$ .

- Tiền bồi thường do tổn thất về sức khỏe, tinh thần: 50.000.000 đồng.

Tổng cộng: 70.310.700 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại do phía bị hại yêu cầu. Thỏa thuận này là hợp pháp nên cần chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 70.310.700 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thu giữ: 01 cây liềm bằng kim loại và 01 cây chổi quét nhà cán bằng kim loại hình trụ tròn, Hội đồng xét xử thấy: đối với cây liềm bằng kim loại của bị cáo đây là công cụ mà bị cáo Ngữ dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; đối với cây chổi quét nhà của bà Lê Thị N, tại phiên tòa, bà N đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[5] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; đối với án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 70.310.700 đồng, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.515.000 đồng, cụ thể:  $(70.310.700 \text{ đồng} \times 5\%) = 3.515.535 \text{ đồng}$ , làm tròn số là: 3.515.000 đồng).

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N **24** (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự, xử: Buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải bồi thường cho bị hại Lê Thị N số tiền 70.310.700 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền bồi thường nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 cây liềm bằng kim loại và 01 cây chổi quét nhà cán bằng kim loại hình trụ tròn, phần chổi làm bằng nhựa. (Đặc điểm của vật chứng này được thể hiện theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong).

**4. Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.515.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Hải**

